

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	489.46	↓-4.11	-0.83%
KLGD (triệu ck)	47.04	↑9.90	26.65%
GTGD (tỷ đồng)	832.33	↑19.44	2.39%
Tổng cung (triệu ck)	144.56	↑90.93	169.54%
Tổng cầu (triệu ck)	146.01	↑81.97	127.99%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	6.43	↓-0.28	-4.22%
KL bán (triệu ck)	3.78	↓-1.16	-23.43%
Giá trị mua (tỷ đồng)	160.01	↓-170.02	-51.52%
Giá trị bán (tỷ đồng)	116.21	↓-155.13	-57.17%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	60.85	↓-0.27	-0.44%
KLGD (triệu ck)	27.72	↓-2.69	-8.86%
GTGD (tỷ đồng)	224.72	↓-25.45	-10.17%
Tổng cung (triệu ck)	64.66	↑4.04	6.66%
Tổng cầu (triệu ck)	48.75	↓-9.78	-16.71%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.07	↓-0.27	-19.91%
KL bán (triệu ck)	1.02	↓-0.64	-38.71%
Giá trị mua (tỷ đồng)	21.03	↓-7.13	-25.33%
Giá trị bán (tỷ đồng)	19.86	↓-12.45	-38.53%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	839.69	↑0.26	0.03
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	809.6	↓-2.03	-0.25
PVN ALLSHARE	787.01	↓-1.98	-0.25
PVN ALLSHARE HNX	495.03	↓-3.43	-0.69
PVN ALLSHARE HSX	878.32	↓-1.84	-0.21
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1307.25	↓-11.59	-0.88
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	1126.76	↑70.42	6.67
PVN Tài Chính	553.57	↓-9.17	-1.63
PVN Công Nghiệp	353.35	↓-3.49	-0.98
PVN Dầu Khí	792.59	↓-0.34	-0.04
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	659.79	↓-3.72	-0.56

So sánh các chỉ số chính

	Đồng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	489.46	↓-0.83%	↓-0.11%	↑ 39.85%
VN30-Index	557.17	↓-0.82%	↑ 0.43%	↑ 44.61%
PVNAllshare HSX	878.32	↓-0.21%	↓-0.21%	↑ 70.59%
HNX-Index	60.85	↓-0.44%	↓-0.13%	↑ 7.15%
HNX30-Index	116.21	↓-0.88%	↓-0.36%	↑ 16.21%
PVNAllshare HNX	495.03	↓-0.69%	↓-0.10%	↓ -8.88%
PVNAllshare	787.01	↓-0.25%	↓-0.20%	↑ 52.75%
PVN 10	839.69	↑0.03%	↑1.33%	↑ 27.47%

Nhận định thị trường:

Theo báo cáo sơ bộ được Bộ Kế hoạch-Đầu tư công bố sáng nay (26-3), tốc độ tăng GDP quý I-2013 ước tính 4,89% so với cùng kỳ năm 2012, cao hơn mức tăng 4,75% của quý I-2012.

Thanh khoản khớp lệnh trên HSX được hơn 36,5 triệu đơn vị, thanh khoản trên HNX được chỉ hơn 24,7 triệu đơn vị. Mức thanh khoản tiếp tục sụt giảm xuống mức đáng báo động.

Đáng chú ý là giao dịch của khối ngoại hôm nay có phần gia tăng khi họ mua vào ròng hơn 2,6 triệu đơn vị trên sàn HSX. Trên thực tế, riêng cổ phiếu PET đã được khối ngoại mua ròng hơn 900 ngàn đơn vị cổ phiếu. Các cổ phiếu như HPG, ITA, HAG, PVD, v.v... tiếp tục được mua ròng tuy nhiên lượng mua ròng còn diễn ra trên diện rộng và chưa có nhiều tác động tới thị trường.

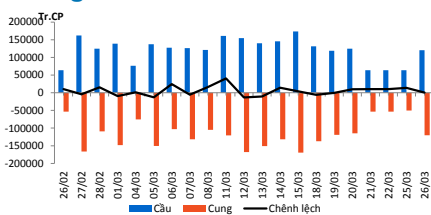
Một trường hợp đáng chú ý khác nữa là cổ phiếu GMD. Trên thị trường xuất hiện một số thông tin liên quan đến việc GMD bán tòa nhà Gemadept Tower trên đường Lê Thánh Tôn, Q1, TPHCM. Theo thông tin từ báo giới thì một lãnh đạo của CTCP Đại lý Liên hiệp Vận chuyển (HOSE: GMD) xác nhận công ty có ý định bán tòa nhà này, đồng thời cũng có nhiều đối tác trả giá mua lại. Tuy nhiên, GMD vẫn đang trong quá trình thương thảo với một đối tác về việc chuyển nhượng, chưa ký bất kỳ thỏa thuận cũng như nhận khoản đặt cọc nào. Tuy nhiên nếu như GMD thực hiện bán và hạch toán tòa nhà này trong năm 2013 thì LNST kì vọng năm 2013 của GMD có khả năng sẽ tăng đột biến.

Ngoại trừ một vài trường hợp đặc biệt thì phần lớn các cổ phiếu đều có mức giao dịch yếu và giá giảm nhẹ trong phiên ngày hôm nay. Về mặt kỹ thuật, thị trường vẫn chưa có dấu hiệu tích cực và thanh khoản vẫn tiếp tục giảm mạnh về mức độ thấp đáng báo động. VN-Index tiếp tục dao động trong khu vực 470 – 500 điểm, và HNX-Index vẫn tiếp tục giảm dần dù mức giảm mỗi phiên không quá lớn. Chúng tôi cho rằng cần có sự cải thiện mạnh mẽ từ yếu tố thanh khoản thị trường thì chỉ số hai sàn mới có động lực để tiếp tục tăng. Nhà đầu tư không nên vội vàng tham gia thị trường, tránh giải ngân với mức giá cao trong những phiên thị trường tăng điểm.

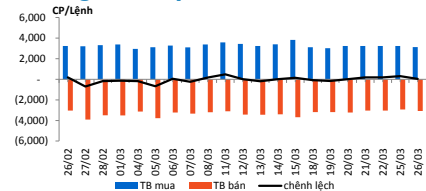
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

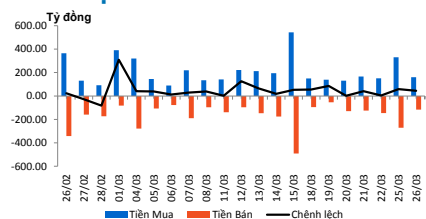
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán

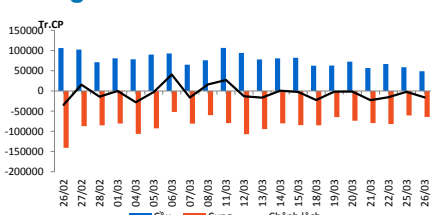


Giao dịch NĐTNN

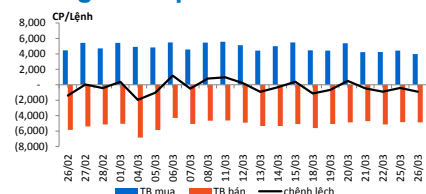


Diễn biến sàn Hà Nội

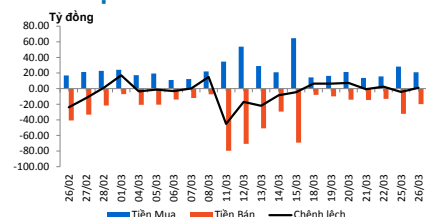
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Kết thúc đợt khớp lệnh định kỳ, VN-Index tăng yếu 0.62 điểm (0.13%) lên mức 494.19 điểm. Thanh khoản chưa đến 2 triệu đơn vị tương ứng trị giá 30.23 tỷ đồng. Các mã bluechips như PPC, VIC, HAG, DPM, HSG, GAS đang là lực đỡ khá tốt cho đà tăng của chỉ số. Bên cạnh đó, VNM tỏ ra rất tích cực trong phiên hôm qua vẫn giảm chân tại mốc tham chiếu. Nhóm ngân hàng trước những thông tin liên quan lại diễn biến khá phân hóa trong khi CTG, EIB xanh màu thì MBB, VCB tham chiếu và STB giảm. Tuy vậy nhóm ngành này đang tăng 0.07%.

Cuối phiên sáng, sàn HOSE ghi nhận sự khởi sắc ở 102 mã và chỉ 70 mã giảm nhưng việc BVH đứng mốc tham chiếu, còn lại DPM, VCB, STB, MSN, VNM đều giảm nhẹ khiến VN-Index mất 0.61 điểm (0.12%) xuống mốc 492.96 điểm. Điểm sáng trên sàn là việc GMD kích trần, với 550 ngàn đơn vị chuyển nhượng, dư mua giá trần áp đảo. LCM tăng mạnh 5% tạm thời có khối lượng giao dịch 1.5 triệu đơn vị, trở thành mã thanh khoản nhất sàn. CTG, PET bất ngờ có khối lượng khớp lệnh khoảng triệu đơn vị, đồng thời tăng lần lượt 1.58% và 6%. Ngoài ra còn có khá nhiều mã khác tăng điểm và giao dịch tốt như ITA, REE, HAG, PPC, SSI, VIP... Thanh khoản toàn sàn không có dấu hiệu cải thiện và chỉ đạt mức 27 triệu đơn vị trị giá 495.9 tỷ đồng.

Cuối phiên, với 18 mã giảm trong rổ VN30 giảm giá, cộng với khoảng 90 mã cổ phiếu vừa và nhỏ khác làm cho VN-Index mất 4.11 điểm (0.83%) xuống 489.46 điểm.

Tổng khối lượng giao dịch đạt 47.03 triệu đơn vị (832.32 tỷ đồng) tăng mạnh về khối lượng, nhưng giảm hơn 70 tỷ đồng so với phiên liền trước.

30 phút đầu phiên, HNX-Index cũng tăng nhẹ 0.17 điểm trong vài phút đầu sau đó đảo chiều giảm, khối lượng giao dịch vẫn ở mức thấp, chỉ hơn 1.3 triệu cổ phiếu tương ứng hơn 12 tỷ đồng. Giao dịch chủ yếu cũng chỉ tập trung ở một số mã như PVX với 200,000 đơn vị khớp lệnh, SHS hơn 100,000 đơn vị, SCR hơn 450,000 đơn vị.

Đặc biệt mã HLD của CTCP Đầu Tư & Phát Triển Bất Động Sản HUDLAND mới lên sàn vào ngày hôm nay đang đứng ở mức giá trần với hơn 9,900 đơn vị đang chờ ở giá trần (+30%). Nhìn chung sàn giao dịch âm ảm.

HNX-Index vẫn linh xình quanh mức tham chiếu và cuối buổi giảm 0.05 điểm về mức 61.06 điểm. Khối lượng giao dịch chỉ ở mức thấp, đạt hơn 14.36 triệu đơn vị tương ứng gần 122 tỷ đồng. Toàn sàn có 73 mã tăng giá, 78 mã giảm giá và 247 mã đứng giá. Các mã được giao dịch nhiều nhất là SHB, SCR, PVX trong đó mã SHB và SCR đứng giá, mã PVX tăng nhẹ. Mã TCT, mã có giá trị cao nhất sàn HNX cũng tăng nhẹ từ 123,300 lên 123,600 đồng/cp, với khối lượng khớp lệnh vốn vẹn 7,700 đơn vị. Đáng chú ý tại HNX chỉ có mã HLD mới lên và tăng trần với khối lượng dư mua ở mức giá trần 24,700 đồng là gần 166,000 đơn vị.

Sàn HNX đổ lửa trong phiên buổi chiều, chỉ số HNX Index giảm 0.27 điểm về 60.85 điểm, thanh khoản được cải thiện đôi chút so với phiên sáng tăng lên hơn 27.72 triệu đơn vị tương ứng gần 225 tỷ đồng nhưng điều đó không giúp chỉ số HNX Index khởi sắc. Toàn sàn có 91 mã tăng giá, 102 mã giảm giá và 205 mã đứng giá. Giao dịch chủ yếu tập trung ở một số mã như: VND, SHS, SHB, SCR, PVX, KLS, VCG trong đó giao dịch nhiều nhất là mã SCR với gần 4.5 triệu đơn vị. Mã mới lên sàn HLD vẫn giữ được sự nóng với kết quả dư mua ở mức giá trần 24,700 đồng là 127,000 đơn vị. Đây cũng là điểm sáng duy nhất tại sàn HNX.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	N/A
Thanh khoản	Yếu
Đánh giá dòng tiền	Yếu
Trạng thái ngắn hạn	Dao động
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	500	**
Kháng cự 2		
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	460	**
Hỗ trợ 2	450	**
Hỗ trợ 3	420	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Sideway
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Dao động
Thanh khoản	Rất yếu
Đánh giá dòng tiền	Rất yếu
Trạng thái ngắn hạn	Giảm
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

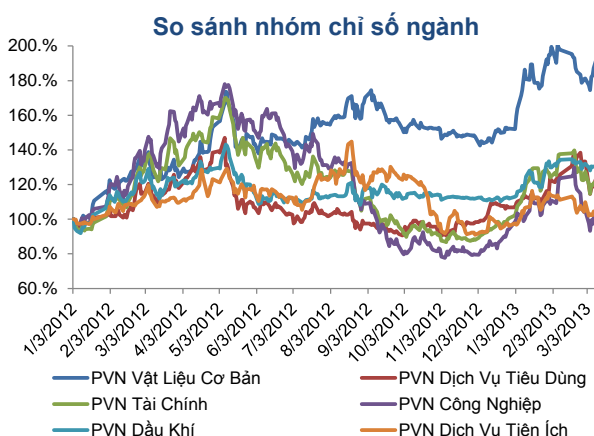
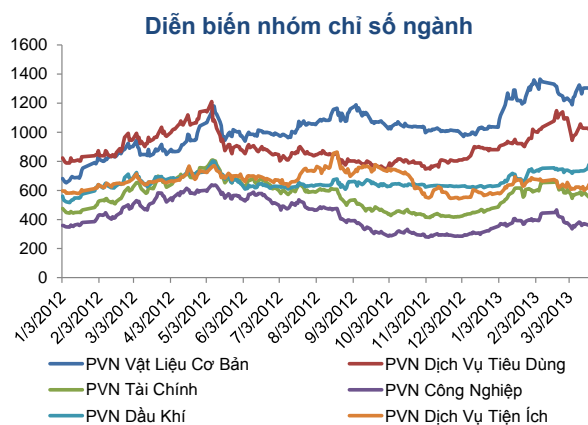
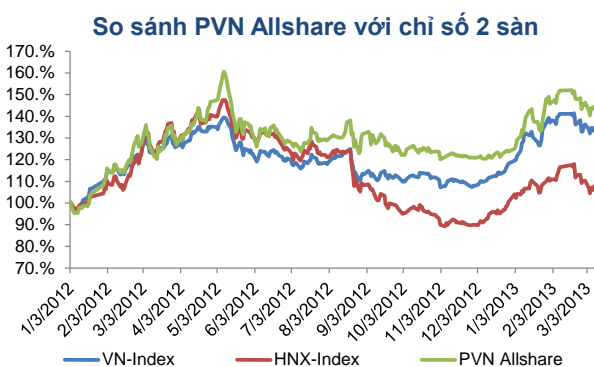
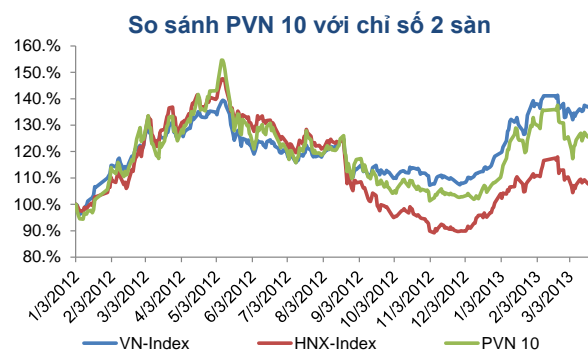
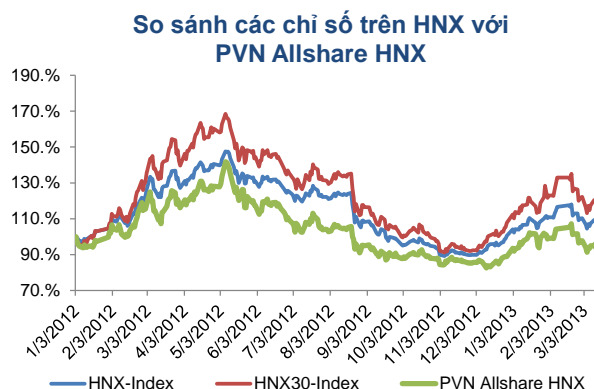
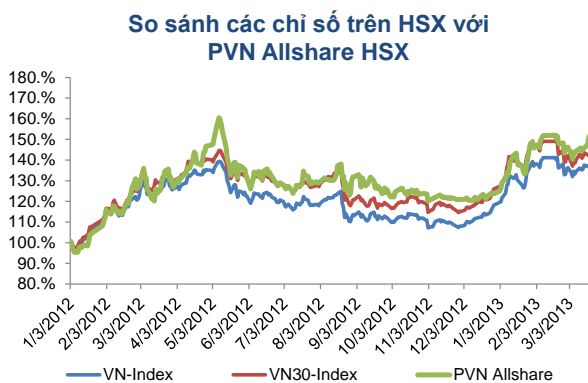
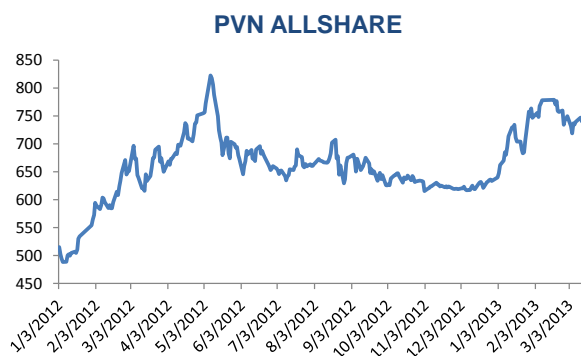
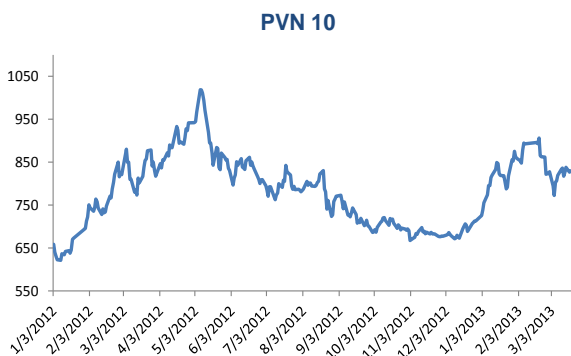
	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	62	**
Kháng cự 2	67.7	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	60.6	**
Hỗ trợ 2	58.6	**
Hỗ trợ 3	56.6	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 14 mã cổ phiếu đứng giá, 10 mã giảm giá và 4 cổ phiếu tăng giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 0.23% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 8.426 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 26/03:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	4,400.0	-	0.00	0.39	11.89	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,100.0	6,000	0.00	0.30	28.18	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,600.0	175,200	0.00	0.15	0.25	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,800.0	182,200	0.00	1.46	1.19	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	9,600.0	14,600	0.00	0.89	6.08	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	2,600.0	-	0.00	0.24	1.44	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,000.0	8,500	0.00	0.40	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,200.0	340,200	-0.75	0.79	1.97	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	6,700.0	14,100	-1.47	1.17	3.06	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	7,900.0	51,200	-1.25	0.51	5.68	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,500.0	2,608	-1.27	0.66	7.83	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	4,400.0	300	-8.33	0.42	2.07	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,400.0	505,900	0.70	1.22	3.85	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,600.0	3,175,138	0.00	0.25	2.11	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	49,900.0	255,890	-0.20	4.03	15.99	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	45,100.0	231,800	-0.88	2.70	7.29	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	27,400.0	6,200	0.00	1.26	3.33	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,500.0	19,530	0.00	0.64	5.47	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	16,000.0	1,834,290	6.67	0.91	3.94	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	33,500.0	8,550	-0.59	1.64	4.73	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,500.0	70,210	0.00	0.34	2.71	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42,400.0	541,770	1.44	1.43	8.33	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	10,800.0	329,950	-1.82	0.95	13.67	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,600.0	125,970	0.00	0.47	41.82	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,000.0	14,660	0.00	0.38	2.67	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,000.0	60,930	0.00	0.18	1.04	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,800.0	131,300	-1.12	0.67	2.64	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,300.0	19,200	2.38	0.39	2.83	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai -Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
VNM	115,000	113,000	-1.74	37,223,070
CTG	19,000	19,100	0.53	29,423,023
PET	15,000	16,000	6.67	28,858,325
LCM	13,800	14,200	2.90	25,766,404
HAG	27,900	28,100	0.72	79,164,350

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
NSC	71,500	76,500	5,000	6.99
LSS	12,900	13,800	900	6.98
GMD	34,500	36,900	2,400	6.96
VHC	26,000	27,800	1,800	6.92
NNC	44,900	48,000	3,100	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
VSG	1,300	1,200	-100	-7.69
TMS	23,000	21,400	-1,600	-6.96
GIL	32,400	30,200	-2,200	-6.79
SVT	8,900	8,300	-600	-6.74
RDP	14,800	13,900	-900	-6.08

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
PVD	17,100	VIC	34,958
PET	15,762	PVD	8,577
HPG	15,748	VNM	8,534
VIC	8,218	GMD	6,186
VNM	7,046	MBB	5,767

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch
				(1 triệu VNĐ)
SCR	8,400	8,200	-2.38	37,453
SHB	6,800	6,800	0.00	31,610
PVX	5,600	5,600	0.00	17,931
VND	9,400	9,200	-2.13	13,500
NTP	42,700	42,900	0.47	12,261

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
HLD	19,000	24,700	5,700	30.00
DST	3,000	3,300	300	10.00
NPS	10,100	11,100	1,000	9.90
TAG	24,300	26,700	2,400	9.88
TXM	3,100	3,400	300	9.68

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
PPP	11,000	9,900	-1,100	-10.00
S27	2,000	1,800	-200	-10.00
TBX	24,200	21,800	-2,400	-9.92
HTB	26,300	23,700	-2,600	-9.89
L43	5,200	4,700	-500	-9.62

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	11,670	NTP	11,670
PVS	5,131	VND	2,805
VCG	1,819	AAA	1,028
PVX	835	VNR	871
DBC	524	SDT	615

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng – ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339